

Mẫu 1 (Dùng cho tổ Bộ môn-thay phân phối chương trình)

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM TRƯỜNG ÂU CƠ	KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2023 - 2024 MÔN: ĐỊA LÍ 12
------------------------------------	---

I. Thông tin:

1. Tổ trưởng: Nguyễn Minh Sơn

II. Thời gian thực hiện:

- Học kì 1: từ tuần 1 đến tuần 18

- Học kì 2: từ tuần 19 đến tuần 35

Tuần	Tiết	Nội dung kiến thức đã thống nhất theo PPCT của tổ	Ghi Chú
1	1	Vị trí địa lý, phạm vi lãnh thổ	
2	2	Đất nước nhiều đồi núi	
3	3	Đất nước nhiều đồi núi(tt)	Tiết 2: Thế mạnh tự nhiên của khu vực đồi núi, đồng bằng đối với phát triển KTXH, Không dạy(tích hợp bài 13 thành chủ đề 3 tiết)
4	4	Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển	
5	5	Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa	
6	6	Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa(tt)	
7	7	Thiên nhiên phân hóa đa dạng	
8	8	Ôn tập	
9	9	Thi giữa học kì 1	
10	10	Thiên nhiên phân hóa đa dạng. (T2)	
11,12	11,1 2	Thực hành: Đọc bản đồ địa hình, điền vào lược đồ trống	-Bài tập 1: -Tích hợp bài 6, dạy thành chủ đề 3 tiết -Bài tập 2: -Khuyến khích HS tự làm
13	13	Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên	



14	14	Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai	
15	15	Đặc điểm dân số và phân bố dân cư nước ta	
16	16	Lao động và việc làm	
17	17	Ôn Tập	
18	18	Kiểm tra học kỳ I-	
19	19	Đô thị hóa	
	20	Thực hành: Vẽ biểu đồ và phân tích...	
20	21,2 2	Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	Tích hợp bài 1(VN trên đường đổi mới). Dạy theo chủ đề 2 tiết
21	23	Vấn đề phát triển nông nghiệp	- Mục 1. b.Sản xuất cây thực phẩm. Không dạy -Mục 2. Ngành chăn nuôi, b. ngành chăn nuôi gia súc ăn cỏ, chăn nuôi dê, cừu. (Không dạy)
	24	Thực hành: Phân tích sự chuyển dịch cơ cấu ngành trồng trọt	- Bài tập 1 ý b không yêu cầu HS trả lời
22	25	Vấn đề phát triển ngành thủy sản và lâm nghiệp	- Mục 2 Lâm nghiệp; phần b (Không dạy)
	26	Cơ cấu ngành công nghiệp	
23	27	Vấn đề phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm	
	28	Vấn đề tổ chức lãnh thổ công nghiệp	Mục 2: Các nhân tố tác động đến TCLTCN nước ta.(-Không dạy)
24	29	Thực hành: vẽ biểu đồ, nhận xét, giải thích	
	30	Vấn đề phát triển ngành giao thông vận tải và thông tin liên lạc	
25	31	Vấn đề phát triển ngành giao thông vận tải và thông tin liên lạc	
	32	Vấn đề phát triển thương mại, du lịch	
26	33	Vấn đề khai thác thế mạnh ở trung du miền núi phía Bắc	Khái quát chung. Chỉ dạy về PVLT, tên các tỉnh, VTĐL. Các phần còn lại không dạy.
	34	Vấn đề khai thác thế mạnh ở trung du miền núi phía Bắc	
27	35,3 6	Ôn tập và Thi giữa học kì 2	
28	37,3 8	Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở đồng bằng Sông Hồng	

29	39,4 0	Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Bắc Trung Bộ	Mục 1: Khái quát chung Không yêu cầu. Không yêu cầu HS làm HS trả lời câu hỏi.(Không yêu cầu HS làm)
30	41,4 2	Vấn đề phát triển kinh tế xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ	Mục1: Khái quát chung chỉ dạy về PVLT, tên các tỉnh, VTĐL câu hỏi 1: phần câu hỏi và bài tập. Không yêu cầu HS làm
31	43,4 4	Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên	Mục 1: Khái quát chung chỉ dạy về PVLT, tên tỉnh, VTĐL.(Các phần còn lại không dạy) câu hỏi 1: phần câu hỏi và bài tập, Không yêu cầu HS làm
32	45 46	Thực hành: So sánh cây công nghiệp lâu năm và chăn nuôi gia súc lớn Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ	
33	47 48	Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ Thực hành: Phân tích tình hình phát triển công nghiệp ở Đông Nam Bộ	Mục 2: Các thế mạnh và hạn chế của vùng không dạy câu hỏi 1: phần câu hỏi và bài tập. Không yêu cầu HS làm
34	49 50	Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long Vấn đề phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng	Mục 1: Các bộ phận hợp thành ĐBSCL . chỉ dạy về PVLT, tên các tỉnh, thành phố, VTĐL. Không dạy phần khái quát còn lại.
35	51 52	Ôn tập Kiểm tra học kì 2	



Hiệu Trưởng

Tổ trưởng chuyên môn



Trần Văn Nghĩa

(Signature)

Nguyễn Minh Sơn

Ms. A. 9. 2